

Số: 1044/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 14 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 852/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Khương D, sinh năm 1990

Địa chỉ: đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Lê Hồng T, sinh năm 1993

Địa chỉ: đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, ông Nguyễn Khương D và bà Lê Hồng T có đơn yêu cầu công nhận việc thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Ông D và bà T có địa chỉ cư trú tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quy định tại khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông D và bà T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

[2] Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số 148/2013, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/11/2013 thì quan hệ hôn nhân giữa ông D và bà T là hôn nhân hợp pháp. Ngày 16/9/2022, ông D và bà T có đơn yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/11/2022, ông D và bà T cùng thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Khương D và bà Lê Hồng T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Lê Minh T1, sinh ngày 29/8/2017 cho bà Lê Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Lê Minh T2, sinh ngày 26/6/2014 cho ông Nguyễn Khương D trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Nguyễn Khương D và bà Lê Hồng T do không ai có yêu cầu.

- Về chia tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

[3] Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 thì việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung của ông D và bà T là tự

nguyện, phù hợp theo quy định pháp luật nên được Tòa án công nhận.

[4] Về lệ phí: Ông D và bà T cùng chịu 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Khương Duy và bà Lê Hồng Thủy.

- Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Lê Minh T1, sinh ngày 29/8/2017 cho bà Lê Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Lê Minh T2, sinh ngày 26/6/2014 cho ông Nguyễn Khương D trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Nguyễn Khương D và bà Lê Hồng T do không ai có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về chia tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí ly hôn: Ông Nguyễn Khương D và bà Lê Hồng T cùng chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng và được căn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0031973 ngày 23/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. (theo giấy chứng nhận kết hôn số 148/2013, quyền số 01/2013, ngày 19/11/2013);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Tô Trần Ái Vy**